

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ H

Bản án số: 133A /2018/HS-ST

Ngày: 19/10/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Ngọc Cư

Ông Công Phương Điệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Hà – Thư ký Toà án nhân dân quận T.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân quận T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận T, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2018/TL ST - HS ngày 12 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155 /2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang N**, sinh năm: 1996; Nơi ĐKHKT: 30 đường 10 N, phường P, quận B, thành phố H; Chỗ ở: Số 38, ngõ 128 đường A, phường T, quận T, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12 ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang H, sinh năm 1964 và Con bà Trần Thị M, sinh năm 1970; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 183 do Công an quận T lập ngày 28/5/2018 và lý lịch do địa phương cung cấp thể hiện bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự:

Ngày 12/10/2016, Công an quận Tây Hồ xử phạt hành chính đối với N về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và vi phạm lỗi giao thông, tổng mức hình phạt là 2.800.000đ(hai triệu tám trăm nghìn đồng). N đã nhận đ- ọc Quyết định xử phạt hành chính nh- ng ch- a chấp hành Quyết định này.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h00 phút ngày 04 tháng 4 năm 2018, Nguyễn Quang N liên lạc với bạn xã hội trên Facebook tên là Đức Long hỏi muốn mua ma túy Cần sa. Long bảo N đến khu vực ngã 3 đ- ờng Bạch Đằng, Lãng Yên, quận Hai Bà Tr- ng, Hà Nội vì Long hẹn ng- ời bán ma túy cho N tại đây. Long miêu tả đặc điểm ng- ời bán ma túy là đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, mặc áo trắng, quần đùi. Khi đến nơi, N chờ một lúc thì một ng- ời đàn ông có đặc điểm nh- Long miêu tả đi đến gần N. Biết là ng- ời bán ma túy, N đ- a cho anh ta 200.000đồng, ng- ời đàn ông đ- a cho N 02(hai) túi nilon bên trong chứa thảo mộc khô là ma túy Cần sa (N biết đây

là 02 gói ma túy Cần sa). Mua đ-ợc ma túy, N điều khiển xe đi về nhà và cất giấu ma túy vào trong phòng riêng của N. Đến khoảng 18h15 phút ngày 05 tháng 4 năm 2018, Nguyễn Quang Đ (Là em họ của N) nhắn tin cho N nhờ N lấy hộ Đ 100.000đồng ma túy Cần sa, N đồng ý. N và Đ hẹn gặp nhau tại quán Internet số 132 Á, ph-ờng T, quận T, thành phố H để sử dụng ma túy và chơi điện tử. Đến khoảng 20h30 phút cùng ngày, N cầm theo 02 túi ma túy Cần sa và điều khiển xe máy Honda Airblade BKS: 30L1- 9838 đến quán điện tử nơi đã hẹn Đ. Đến nơi, N lấy từ trong ng-ời ra 01(một) túi ma túy Cần sa và lấy ra một ít ma túy quán thành 01(một) điếu thuốc để N và Đ cùng sử dụng. Sau đó, N đ-a số ma túy Cần sa còn lại cho Đ. Đến khoảng 21h30 phút cùng ngày, i nói với N Đ chỉ còn 50.000đồng, N hiểu Đ chỉ có 50.000đồng để trả tiền ma túy Cần sa mà Đ đã nhờ N mua hộ và N nhận 50.000đồng của Đ. Đến khoảng 22h45 phút cùng ngày, N xuống thanh toán tiền Internet cho cả hai ng-ời hết 60.000đồng, sau đó, N điều khiển xe máy chở Đại về nhà, khi N và Đ đi đến tr-ớc cửa số nhà 3 ngõ 124 Âu Cơ, ph-ờng Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, thì bị tổ công tác cảnh sát cơ động C1 - PK20E, Công an thành phố Hà Nội và Công an ph-ờng Tứ Liên, Công an quận Tây Hồ kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, N và Đại đã lấy từ trong túi quần bên trái của mỗi ng-ời ra 01(một) túi nilon chứa thảo mộc. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong số ma túy của N và Đại.

Vật chứng thu giữ:

* Thu giữ của Nguyễn Quang N: 01(một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 2,5x4cm bên trong có chứa chất sợi lá thảo mộc khô; 01 xe máy Honda nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 30L1- 9838 màu đen, SK: 236028, SM: 0276384, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, đã qua sử dụng; Tiền Việt N: 80.000đ(Tám mươi nghìn đồng).

* Thu giữ của Nguyễn Quang Đ: 01(một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 2,5x4cm bên trong có chứa chất sợi lá thảo mộc khô.

Tại Bản kết luận giám định số 3435/KLGD - PC54 ngày 11 tháng 4 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận:

* Tang vật thu giữ của Nguyễn Quang N:

- Thảo mộc bên trong 01 túi nilon là Cần Sa, khối l-ợng: 2,510 gam.

* Tang vật thu giữ của Nguyễn Quang Đ:

- Thảo mộc bên trong 01 túi nilon là Cần Sa, khối l-ợng: 1,940 gam.

Đối với ng-ời tên trên Facebook là Đức Long, Nguyễn Quang N khai không biết số điện thoại chỉ liên lạc trên mạng, không biết địa chỉ, nên cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với ng-ời đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Quang N tại khu vực ngã ba Bạch Đằng, Lãng Yên, ph-ờng Bạch Đằng, Hai Bà Tr-ng, Hà Nội, N khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, đây. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nh-ng không có căn cứ để làm rõ, do vậy không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: L1- 9838, SK: 236028, SM: 0276384, cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh làm rõ chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị M, sinh năm: 1970, chỗ ở: 38 ngõ 128 An D-ợng, ph-ờng Tứ Liên, Tây Hồ, Hà Nội là mẹ đẻ của Nguyễn Quang N. Ngày 05/4/2018, N m-ợn xe máy của bà, bà M không biết N có hành vi tàng trữ trái

phép chất ma túy. Ngày 17/8/2018, cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho bà M, bà M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với số tiền 80.000đ(tám m-ơi nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của Nguyễn Quang N, N khai là tài sản của N. Tại phiên tòa, N thừa nhận chiếc điện thoại bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Số tiền 80.000 đồng là tiền của bị cáo do lao động mà có.

Đối với Nguyễn Quang Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 1,940 gam là Cần sa, Đ chưa có tiền án, tiền sự nên chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngoài ra Đ còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại 132 Âu Cơ, ph-òng Tứ Liên, Tây Hồ, Hà Nội và khi tham gia giao thông Đ không đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe mô tô. Ngày 17/8/2018, Công an quận Tây Hồ đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Quang Đ về các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mức phạt 750.000đ(bảy trăm năm m-ơi nghìn đồng); Sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 375.000đ(ba trăm bảy m-ơi lăm nghìn đồng); Không đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe mô tô, mức phạt 75.000đ(bảy m-ơi lăm nghìn đồng). Tổng mức phạt là 1.200.000đ(một triệu hai trăm nghìn đồng). Do thời điểm Nguyễn Quang Đ vi phạm mới 17 tuổi, 4 tháng nên mức phạt áp dụng bằng 1/2 mức phạt của ng-ời thành niên.

Bản cáo trạng số 139/CT - VKSTH ngày 11 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang N về tội : “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo đúng nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đ diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Quang N đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, Đ diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: theo điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về hình phạt đề nghị xử phạt Nguyễn Quang N từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng

Về vật chứng: + Đề nghị tịch thu tiêu hủy : 02(Hai) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 2,5x4cm bên trong có chứa chất sợi lá thảo mộc khô là ma túy loại cần sa.

+ Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, đã qua sử dụng và số tiền 80.000đ(Tám mươi nghìn đồng).

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo N tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/10/2016, Nguyễn Quang N đã bị Công an quận T quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Theo công văn số 38/KBTH ngày 17/4/2018 của Kho bạc nhà nước quận T thể hiện bị cáo chưa thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên thì đến ngày 05/4/2018, Nguyễn Quang N tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Nguyễn Quang N có hành vi tàng trữ 2,510 gam ma túy loại cần sa, mục đích để sử dụng. Ngoài ra N còn có hành vi mua hộ cho Nguyễn Quang Đ1,940 gam ma túy loại cần sa. Theo điểm b, mục 3.7 phần II thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT – BCA – VKSNDTC – TANDTC – BTP ngày 24/12/2007 hướng dẫn: *Người nào biết người khác đi mua chất ma túy để sử dụng trái phép mà gửi tiền nhờ mua hộ chất ma túy để sử dụng thì người nhờ mua hộ phải chịu trách nhiệm hình sự về số lượng chất ma túy đã nhờ mua hộ. Người đi mua phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số lượng chất ma túy đã mua cho bản thân và mua hộ.* Vì vậy, tổng số ma túy Nguyễn Quang N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là 4,450 gam ma túy loại cần sa. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Nguyễn Quang N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được bộ luật Hình sự bảo vệ. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, đã từng được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng vẫn cố tình phạm tội. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã nhiều lần mua ma túy hộ Đ, mặc dù không có căn cứ để xác định bị cáo phạm tội nhiều lần nhưng điều đó thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật.

Xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thấy cần áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 .

[3]Về hình phạt bổ sung như hình phạt tiền phạt tiền: Xét thấy bị không có tài sản và không có thu nhập nên không áp dụng.

Đ diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về vật chứng:

+Cho tịch thu tiêu hủy : 2,510 gam ma túy loại cần sa đựng trong một bao niêm phong có chữ ký của giám định viên Lê Khắc N, đối tượng Nguyễn Quang N, cán bộ Phạm Hoàng Hải, có dấu của cơ quan điều tra và 1,940 gam ma túy loại cần sa đựng trong 01 bao niêm phong có chữ ký của giám định viên Lê Khắc N, Nguyễn Quang Đ, cán bộ Phạm Hoàng Hải, Phạm Minh Phúc, có dấu của cơ quan điều tra và dấu của ban chấp hành đoàn phường Tứ Liên.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động oppo vì có liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 80.000 đồng vì không liên quan đến tội phạm.

[5]Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang N 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

3.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015

+Cho tịch thu tiêu hủy : 2,510 gam ma túy loại cần sa đựng trong một bao niêm phong có chữ ký của giám định viên Lê Khắc N, đối tượng Nguyễn Quang N, cán bộ Phạm Hoàng Hải, có dấu của cơ quan điều tra và 1,940 gam ma túy loại cần sa đựng trong 01 bao niêm phong có chữ ký của giám định viên Lê Khắc N, Nguyễn Quang Đ, Phạm Hoàng Hải, Phạm Minh Phúc, có dấu của cơ quan điều tra và dấu của ban chấp hành đoàn phường Tứ Liên.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động oppo vì có liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 80.000 đồng vì không liên quan đến tội phạm.

(Tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2018 và kho bạc nhà nước T theo biên bản giao nhận tài sản số 75/8248/BBGN - KBNN)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quang N phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND Q. T
- Viện kiểm sát NDTP H;
- Công an Q.T;
- Chi cục THADS Q. T;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam số 1- Công an thành phố H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang